**Tên bài báo (chữ thường)**

Nguyễn Văn A1\*, Trần Văn B2, ...

1Đơn vị thứ nhất (address 1);

2Đơn vị thứ hai (address 2).

……….

\*Email liên hệ (corresponding author): example@gmail.com.

Nhận bài ngày (received) …… ; Hoàn thiện ngày (revised)……. ; Chấp nhận đăng ngày (accepted)..

**DOI:**

**TÓM TẮT**

Khoảng 200 từ , nêu bật mục đích, nội dung, phương pháp và kết quả đạt được.

**Từ khoá:** …..

1. MỞ ĐẦU

- Dẫn những kết quả nghiên cứu trước về vấn đề cần nghiên cứu [1, 2].

- Phân tích những ưu điểm, nhược điểm, thiếu sót của các kết quả đã nghiên cứu [5-10].

- Nêu bật lý do của vấn đề cần nghiên cứu: xây dựng lý thuyết mới, bổ sung lý thuyết, làm rõ lý thuyết, cải tiến phương pháp, như cầu cải tiến công nghệ, như cầu ứng dụng, ...

- Nêu rõ vấn đề cần giải quyết theo cấu trúc của bài báo: mục 2. mục 3, ...

2. NỘI DUNG CẦN GIẢI QUYẾT

2.1. Xây dựng lý thuyết

Trình bày nội dung cụ thể vào đây, nếu có tiểu mục thì trình bày như sau

2.1.1. Giả thiết ban đầu

2.1.2. Xây dựng phương trình

|  |  |
| --- | --- |
|  | (1) |

Trong đó,  là các tham số,  tương ứng là tham số thứ nhất và tham số thứ hai.

Lưu ý: Công thức được đánh bằng phần mềm Mathtype hoặc equation trong Word. Đặc biệt, không để công thức dưới dạng hình ảnh. Đánh số lần lượt từ (1) đến (n), KHÔNG đánh số theo từng mục ((2.1), (2.2), (3.1), (3.2)).

2.2. Chuẩn bị thực nghiệm

2.2.1. Thiết bị đo

2.2.2. Vật liệu thí nghiệm

Kết quả đo nhiệt độ thay đổi theo thời gian trong ngày được trình bày trong bảng 1. Chú thích bảng căn lề phải.

**Bảng 1.** Nhiệt độ môi trường thay đổi theo giờ trong ngày.

 Lưu ý: Có thể tùy chọn cỡ chữ sao cho bảng nằm gọn trong mẫu sẵn.

Sự thay đổi của độ ẩm theo nhiệt độ được trình bày trong hình 1. Hình và chú thích hình được căn giữa.



**Hình 1.** Phân bố … trên mặt phẳng (Jpg).(Không để rời rạc các chi tiết).

Lưu ý: Hình ảnh phải được chèn (insert) bằng file .jpg với độ phân giải cao. Đồ thị vẽ bằng phần mềm Origin, KHÔNG vẽ bằng Excel.

3. MÔ PHỎNG, TÍNH TOÁN, THẢO LUẬN

3.1. Số liệu đầu vào

3.2. Phương pháp, công cụ mô phỏng

3.3. Kết quả mô phỏng và bình luận

- Kết quả cho thấy cái gì?

- Phù hợp với lý thuyết, thực tế không?

- Khác với các công trình trước ở điểm nào?

- Mang lại lợi ích thực tiễn không?

- ...

4. KẾT LUẬN

Dựa trên lý thuyết, phương pháp, sử dụng các vật liệu, đã tìm được kết quả gì.

Kết quả đó mới, tiến bộ ở mức độ nào, hay tương đương với các kết quả khác.

Kết quả này có thể áp dụng trong lĩnh vực nào.

Còn những vấn đề gì cần xem xét tiếp.

Phương hướng phát triển của vấn đề nghiên cứu đến đâu, có thể phát triển thêm hay không.

**Lời cảm ơn (Acknowlegdement):** *Nhóm tác giả cảm ơn sự tài trợ về kinh phí của..., giúp đỡ về ý tưởng khoa học của GS, ,,,.*

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. A.B. Tác giả, “*Tên bài báo đã trích dẫn*,” TC. Nghiên cứu KHCNQS, **số 20** (2012), tr. 35-40.
2. A. T. Landau *et al*, “ *Title of the cited article*,” J. of electromganetic,**Vol. 12**, No. 3 (1998), pp. 44-65.
3. H. V. Anh, “*Tên sách*,” NXB Khoa học Kỹ thuật (2005), tr. 11-23.
4. B. C. Danh, “*Title of the cited article*,” Proc. of 5th National Symposium… on Chemical Science, Date, City (2001), pp. 36-40.

ABSTRACT

**Title of the article**

 Nowadays, optimum power allocation in multi- user environment is considered widely due to the limitation of power resource. Make powerless when to keep SINR constant at mobile is the purpose of this paper. The paper is to give optimum beam pattern when taking accounting interference from other users. This article also uses simulation to prove this proposal to reduce total power comparing with traditional beam patterns.

**Keywords:** Large interesting field; The particular field; Interesting subject.